TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN PHÚ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 525/2023/QĐST- HNGĐ	*X , ngày 19 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 512/2023/HNST ngày 05 tháng 6 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- Bà Hồ Thị Thùy T - Sinh năm: 1994; Địa chỉ: 239/89 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

- Ông Đỗ Quang S - Sinh năm: 1987; Địa chỉ: 239/89 Khuông Việt, phường Phú Trung, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà T và ông S tự nguyện chung sống có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 128, ngày 28/12/2020 do Ủy ban nhân dân phường 5, Quận 11, TP.HCM cấp. Thời gian đầu hai bên chung sống hạnh phúc, nhưng sau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do lối sống không phù hợp, giữa vợ chồng thường bất đồng quan điểm nên không có tiếng nói chung. Từ tháng 12/2022 mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng, hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả. Nay nhận thấy tình cảm giữa vợ chồng không còn, đời sống chung không

thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên hai bên yêu cầu thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Hai bên khai có 01 con chung tên Đỗ Nhật H, sinh ngày 01/01/2022. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, bà T không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên khai không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Thùy T và ông Đỗ Quang S cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân của bà T và ông Sáng chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Giấy chứng nhận kết hôn số 128, ngày 28/12/2020 do Ủy ban nhân dân phường 5, Quận 11, TP.HCM cấp cho ông bà không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Đỗ Nhật H, sinh ngày 01/01/2022 cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông S do bà T không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

+ Ông S được quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên khai không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình: Là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng. Bà T và ông S mỗi người tự nguyện chịu lệ phí hôn nhân gia đình là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, nhưng được trừ vào tiềm tạm ứng lệ phí do ông bà đã nộp theo biên lai số 0014190 ngày 05 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Bà T ông S đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.X;
- UBND P.X; Quận X, Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh H